

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - GIA LAI
TỈNH GIA LAI

Số: 23/2025/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - GIA LAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Huỳnh Long Nhiên.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Gia Lai tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Trường Minh Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Gia Lai, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 10/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 103/2025/QĐST-DS ngày 19 tháng 9 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Nguyễn Thị N, sinh ngày 10/02/1970; Căn cước công dân số 052170014439; nơi thường trú: Khu phố C, phường H, tỉnh Gia Lai.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Ông Võ C, sinh ngày 14/10/1993; Căn cước công dân số: 052093001981; nơi thường trú: Khu phố C, phường H, tỉnh Gia Lai.

2/ Ông Võ Văn T, sinh ngày 04/3/1996; Căn cước công dân số: 052096001014; nơi thường trú: Khu phố C, phường H, tỉnh Gia Lai.

- ***Những người tham gia tố tụng khác:*** Không có.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- ***Theo đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị N, lời khai trong quá trình giải quyết:*** Chồng bà là ông Võ D, sinh năm 1966 ở khu phố C, phường H, tỉnh Gia Lai bị bệnh tâm thần từ năm 1996. Sau một thời gian điều trị, bệnh có thuyên giảm nhưng sau đó trở nặng. Hiện tại, chồng bà đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm nuôi dưỡng người bị bệnh tâm thần H.

Theo Kết luận số 1628/KLGĐ ngày 12/9/2025 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực miền T thì chồng bà ông Võ D bị tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5-ICD-10)/mất năng lực hành vi dân sự.

Do đó, nay bà N yêu cầu Tòa án giải quyết, tuyên bố ông Võ D là người mất năng lực hành vi dân sự.

Vì điều kiện công việc, bà đề nghị được vắng mặt tại các buổi làm việc và tại các phiên họp giải quyết yêu cầu trên của bà.

- *Theo trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Võ C và ông Võ Văn T trình bày:* Cha các ông là ông Võ D, sinh năm 1966 ở khu phố C, phường H, tỉnh Gia Lai bị bệnh tâm thần từ năm 1996. Sau một thời gian điều trị thì bệnh có thuyên giảm nhưng sau đó trở nặng. Hiện tại, cha các ông đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm nuôi dưỡng người bị bệnh tâm thần H. Theo Kết luận số 1628/KLGĐ ngày 12/9/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền T thì cha các ông bị mất năng lực hành vi dân sự.

Nay mẹ các ông là bà Nguyễn Thị N yêu cầu tòa án giải quyết tuyên bố cha các ông, ông Nguyễn D1 là người mất năng lực hành vi dân sự, các ông đều đồng ý.

Vì điều kiện công việc, ông C và ông T yêu cầu được vắng mặt tại các buổi làm việc và tại các phiên họp giải quyết yêu cầu của bà N.

- *Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Gia Lai:* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu và tại phiên họp; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N, tuyên bố ông Võ D là người mất năng lực hành vi dân sự, bà N phải chịu chi phí trưng cầu giám định và lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Gia Lai nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà N yêu cầu tuyên bố ông Võ D là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông D là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại phường H, tỉnh Gia Lai nên theo Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Gia Lai có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt bà N, ông C, ông T.

[3] Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 1628/KLGD ngày 12/9/2025 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực miền T thì ông Võ D bị tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5-ICD-10)/mất năng lực hành vi dân sự. Tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự quy định: *“Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”*. Vì vậy, việc bà N là vợ của ông D yêu cầu tuyên bố ông D là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên yêu cầu này được chấp nhận.

[4] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Gia Lai về việc giải quyết việc dân sự là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

[5] Về chi phí trung cầu giám định: Bà N phải chịu, bà N đã nộp xong.

[6] Về lệ phí: Bà N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các điều 149, 161, 162, 370, 371, 372, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

- Căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Điều 4, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N. Tuyên bố ông Võ D, sinh ngày 05/7/1966, Căn cước công dân số 052066018984, nơi thường trú: Khu phố C, phường H, tỉnh Gia Lai là người mất năng lực hành vi dân sự.

- Về chi phí trung cầu giám định: Bà Nguyễn Thị N phải chịu, bà N đã nộp xong.

- Về lệ phí và tạm ứng lệ phí: Bà Nguyễn Thị N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Bà N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001743 ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai nên được khấu trừ, bà N đã nộp xong.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp họ không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 6 - Gia Lai;
- Người yêu cầu;
- Ủy ban nhân dân phường Hoài Nhơn, tỉnh Gia Lai;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**Huỳnh Long Nhiên**